

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - VĨNH LONG**

Bản án số: 22/2025/HS - ST
Ngày 21 - 8- 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Anh Giàu;

2. Ông Ngô Trung Giàu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Kha - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1978 tại tỉnh Vĩnh Long (trước đây là tỉnh Bến Tre); nơi cư trú: Số B, khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long (trước đây là ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre); căn cước công dân số: 083078006784; danh chỉ bản số: 045 lập ngày 09/6/2025 tại Công an tỉnh B (nay là tỉnh Vĩnh Long); trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh P, tên gọi khác: Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Phạm Thị R; vợ: Nguyễn Thị N; con: có 01 người con sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo tại ngoại và bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/6/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Phan Thanh L (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà Trương Kim B, sinh năm 1943; nơi cư trú: số B, khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1993; nơi cư trú: khu phố P, phường P, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

+ Bà Võ Thị Kim P1, sinh năm 1977; nơi cư trú: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 07 tháng 3 năm 2025, Nguyễn Văn H, sinh năm 1978, nơi cư trú: ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường B, tỉnh Vĩnh Long) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87 lưu thông trên đường H, hướng từ cầu S đến vòng xoay H. Khi đến khu vực Km03+300 đường H thuộc ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long) do thiếu chú ý quan sát phía trước nên xe H điều khiển đụng từ phía sau xe đạp do ông Phan Thanh L, sinh năm 1980, nơi cư trú: ấp P, xã P, thành phố B, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long) điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả tai nạn làm ông L bị chấn thương nặng, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện N1, sau đó chuyển đến Bệnh viện C, Thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, đến ngày 08 tháng 3 năm 2025 thì ông L tử vong.

Vật chứng tạm giữ: Xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87 số khung: 6329K2206967, số máy: JF63E2649732; giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 71B4-141.87 số 232100; một giấy phép lái xe hạng A1 số: 830083000914; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự có giá trị đến ngày 04/5/2025 và một xe đạp của ông L.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và biên bản dựng lại hiện trường vụ tai nạn giao thông do Phòng C1 Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V) lập ngày 19/3/2025 xác định:

Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, có dây phân cách cứng cố định chia mỗi phần đường rộng 10,40m, mỗi phần đường có 03 làn đường. Lấy mép đường bên phải hướng từ cầu S đi về hướng vòng xoay H làm chuẩn, đo vẽ. Hiện trường để lại 01 vết cày dài 4,90m nằm trên làn đường trong

cùng, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 1,90m, cuối vết cày cách mép đường chuẩn 1,80m.

- Xe đạp nằm ngã nghiêng sang trái, đầu xe quay về hướng vòng xoay H với tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 3,10m. Cuối xe quay về hướng cầu S với tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 3,10m và cách đầu vết cày là 3,20m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87 trạng thái đỗ trên mặt đường làn trong cùng. Đầu xe quay về hướng vòng xoay H với tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,90 m. Cuối xe quay về hướng cầu S với tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,80 m và cách điểm cuối vết cày là 1,20m.

Kết quả khám nghiệm phương tiện giao thông ngày 19/3/2025 xác định:

* *Xe đạp có các dấu vết sau:* Mặt ngoài cạnh bên phải khung chắn bùn có vết sạch bụi, ma sát có bám chất màu đen xám; thanh kim loại phía trước bên phải cố định yên xe phía sau có vết ma sát bám chất màu xám đen; thanh kim loại phía sau bên phải cố định yên xe phía sau có vết ma sát bám chất màu xám đen, bị cong từ sau ra trước, từ phải qua trái; đuôi khung sườn kim loại phía sau bên phải có vết sạch bụi; phần cao su mặt ngoài gác chân sau bên phải có vết ma sát; mặt ngoài bàn đạp xe bên trái có vết ma sát.

* *Xe mô tô biển số 71B4-141.87 có các dấu vết sau:* Gương chiếu hậu bên phải bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; cần gắn gương chiếu hậu bên trái bị cong từ trước ra sau, từ phải qua trái, mặt ngoài gương có vết ma sát; mặt ngoài bên trái mặt nạ phía trên đầu xe có vết trầy xước; mặt ngoài đầu tay thắng phía trước bên trái có vết mài mòn; mặt ngoài đầu tay cầm bên trái có vết mài mòn; mặt ngoài bên trái mặt nạ phía dưới đèn chiếu sáng có vết trầy xước; cánh yếm chắn gió bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; đầu chắn bùn phía trước bên trái có vết ma sát; mặt trước cánh yếm bên trái có vết ma sát; mặt ngoài phía trước bộ đỡ chân phía trước bên trái có vết ma sát, mài mòn; mặt ngoài gác chân sau bên trái có vết ma sát, mài mòn; mặt ngoài cần gác chân chống đứng có vết ma sát, mài mòn.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 34/KLGĐTT-KTHS ngày 19/03/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh B (nay là Công an tỉnh V), kết luận:

1. Các kết quả chính:

- Kết quả khám nghiệm:

+ Phù nề, bầm tụ máu vùng trán trái - đỉnh - thái dương hai bên.

- + Giáp, xuất huyết tổ chức dưới da, cơ vùng đầu.
- + Vỡ phức tạp xương hộp sọ vùng trán trái - đỉnh hai bên, có nhiều mảnh xương rời, kích thước 23cm x 08cm.
- + Rách màng cứng.
- + Tụ máu ngoài và dưới màng cứng hai bán cầu đại não.
- + Xuất huyết lan tỏa dưới màng nhện hai bán cầu đại não.
- + Giáp nhu mô não thùy đỉnh hai bên, thoát một phần nhu mô não ra ngoài.
- + Tụ máu trong nhu mô não.
- Kết quả xét nghiệm, giám định khác: không.

2. Kết luận:

- Nguyên nhân chết:

Nạn nhân Phan Thanh L chết do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, xuất huyết, tụ máu nội sọ, giáp và thoát nhu mô não ra ngoài.

- Kết luận khác: không.

Bản kết luận giám định về cơ chế hình thành dấu vết số 1282/KL-KTHS ngày 28/04/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

1. Dấu vết trượt xước, gãy vỡ các chi tiết phía trước bên trái xe mô tô biển số 71B4-41.87 (gồm: má bên trái lớp bánh trước, bên trái ốp mặt nạ, yếm trái, ốp đèn trước bên trái), có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết cong biến dạng, trượt xước bám chất màu xám các chi tiết phía sau bên phải xe đạp (gồm: bên phải cung sau chắn bùn bánh sau, gác chân sau bên phải, thanh chống bên phải yên sau), có chiều từ sau về trước.

2. Vị trí va chạm đầu tiên chiếu xuống mặt đường giữa hai xe thuộc phần đường bên phải đường H, theo hướng từ cầu S đến vòng xoay H, nằm trước dấu vết cày ký hiệu 1 và cách mép đường chuẩn trên 1,9m.

3. Ngay trước khi va chạm, xe mô tô chuyển động trên đường H theo hướng từ cầu S đến vòng xoay H, xe đạp chuyển động phía trước, bên trái, cùng chiều xe mô tô.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng (tiền chi phí mai táng) cho đại diện gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại không yêu cầu gì thêm.

Tại cáo trạng số: 05/CT - VKSKV5 ngày 09/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long đã quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn H “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 02 năm tù đến 03 năm.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H: một xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87; một giấy đăng kí xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 71B4-141.87 số 232100; một giấy phép lái xe hạng A1 số: 830083000914; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự có giá trị đến ngày 04/5/2025. Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại một xe đạp của bị hại.

Người đại diện hợp pháp của bị hại trình bày: Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo đã bồi thường cho bà số tiền 150.000.000 đồng, nay bà không yêu cầu bồi thường gì khác. Bà thấy bị cáo đã biết lỗi, bà xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi, bị cáo rất biết ơn gia đình bị hại đã tha lỗi cho bị cáo. Bị cáo hứa sau này sẽ chấp hành tốt quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định này. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt nhưng trong quá trình điều tra, họ đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng, sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ là phù hợp quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 19 giờ, ngày 07 tháng 3 năm 2025 tại ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long), Nguyễn Văn H (đã có giấy phép lái xe) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87 lưu thông trên đường H, hướng từ cầu S đến vòng xoay H. Khi đến khu vực Km03+300 đường H thuộc ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là phường P, tỉnh Vĩnh Long) do thiếu chú ý quan sát và vượt xe không đảm bảo an toàn nên đã va chạm từ phía sau xe đạp do ông Phan Thanh L điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả vụ tai nạn làm ông L bị thương nặng, sau đó tử vong.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe theo quy định đã điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87 thiếu chú ý quan sát, vượt xe không đảm bảo an toàn và chạm từ phía sau xe đạp do Phan Thanh L điều khiển chạy cùng chiều phía trước làm cho L bị thương nặng, sau đó tử vong, hành vi của bị cáo là vi phạm vào khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10 và khoản 2 Điều 14 Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ năm 2024. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì không tuân thủ Luật Trật tự, an toàn Giao thông đường bộ mà bị cáo đã gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại, gây mất trật tự an toàn giao thông nơi bị cáo gây ra tai nạn, gây nên tâm lý bất an cho mọi người khi tham gia điều khiển phương tiện giao thông. Vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, có con nhỏ chưa thành niên và người đại diện hợp pháp bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, thấy rằng bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Do vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp với gia đình giám sát, giáo dục cải tạo bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã tự nguyện bồi thường số tiền 150.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Ghi nhận bị hại không yêu cầu bồi thường việc sửa chữa xe đạp và không có yêu cầu gì khác.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87; một giấy đăng kí xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 71B4-141.87 số 232100; một giấy phép lái xe hạng A1 số: 830083000914; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự có giá trị đến ngày 04/5/2025 của Nguyễn Văn H.

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại một xe đạp của bị hại.

[7] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự: Bị cáo phải nộp theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 21/8/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H về cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Vĩnh Long kết hợp cùng gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp trong thời gian thử thách mà bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận bị cáo Nguyễn Văn H đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Ghi nhận người đại diện hợp pháp của không yêu cầu bồi thường việc sửa chữa xe đạp và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo một xe mô tô biển kiểm soát 71B4-141.87; giấy đăng kí xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 71B4-141.87 số 232100; giấy phép lái xe hạng A1 số: 830083000914; một giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự có giá trị đến ngày 04/5/2025 của Nguyễn Văn H.

Trả lại cho người đại diện hợp pháp của bị hại một xe đạp của bị hại.

(Hiện vật chứng đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Vĩnh Long theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2025).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5 - Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Vĩnh Long (1b);
- THADS tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Bến Tre, tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Bị cáo, NTGTT (2b);
- Bộ phận thi hành án Hình sự (3b);
- Lưu (văn phòng, hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Diễm My